

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 29-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Tuấn và bà Trần Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Quảng Văn L - Sinh ngày: 17 tháng 8 năm 1990 tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản Ten Núa, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa lớp 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quảng Văn Thanh - Sinh năm: 1963 và bà Lò Thị Ương - Sinh năm: 1963, hiện đều trú tại bản Ten Núa, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Lò Thị Lào, sinh năm 2002, trú tại bản Ten Núa, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của chủ tịch UBND xã Núa Ngam áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Quảng Văn L, trong thời hạn 03 tháng. Quảng Văn L đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã và đã được xác nhận hết thời gian cai nghiện tại gia đình, cai nghiện cộng đồng.

Tại quyết định số 15/QĐ-TA ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn L thời gian 24 tháng, đến ngày 24/5/2018 được tái hòa nhập cộng đồng. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo được xóa tiền sự trên theo quy định.

Bị cáo bị tạm giam ngày 07/7/2020, hiện bị cáo đang bị tạm tại Trại giam công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Bị hại: Anh Lương Anh Tùng - Sinh năm 1988

ĐKHKT: Tổ dân phố Đăng Châu, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Tạm trú: Thôn bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc Cương, sinh năm 1988

ĐKHKT: phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Tạm trú: Thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5 năm 2019 Quàng Văn L đến làm bốc vác thuê cho Nguyễn Quốc Tuấn, sinh năm 1983, trú tại khu 12, xã Hanh Cù, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, tại Km6 thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt và làm việc dưới sự quản lý của anh Lương Anh Tùng (Anh Tùng là người cai quản công nhân bốc vác cho anh Nguyễn Quốc Tuấn). Quá trình làm việc, Lợi ở nhà trọ tại km6 thuộc thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng cùng với Theo, Hừ, Huy. Cuối năm 2018 Nguyễn Quốc Tuấn giao cho anh Lương Anh Tùng chiếc xe mô tô Honda Wave Anpha màu sơn xanh - đen BKS 19E1 - 263.01 quản lý, sử dụng làm phương tiện đi lại và mua thức ăn cho công nhân bốc vác. Khi ai cần lấy xe đi thì phải hỏi ý kiến anh Tùng, được Tùng đồng ý thì mới được sử dụng. Khoảng 18 giờ 30 phút một ngày giữa tháng 6 năm 2020 (không xác định được ngày cụ thể), anh Tùng đưa cho Lợi 40.000đồng và chiếc chìa khóa xe mô tô Honda Wave Anpha màu sơn xanh - đen BKS 19E1 - 263.01 để đi mua thức ăn. Lợi cầm chìa khóa và lấy chiếc xe anh Tùng thường dựng ở trước cửa. Do trước đó Lợi và Huy gom được một ít sắt vụn, Lợi rủ Huy đi cùng vừa đi chợ mua thức ăn vừa tiện bán sắt vụn. Lợi chở Huy cùng đồng sắt vụn đến km8, xã Bản Phiệt bán cho một cửa hàng thu mua sắt vụn được 90.000đồng. Lợi chia cho Huy 50.000đồng, Lợi giữ lại 40.000đồng. Sau khi bán sắt vụn xong có đủ tiền đồ xăng nên Lợi nảy sinh ý định sẽ chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 19E1-263.01 đi về nhà ở huyện Điện Biên để làm phương tiện đi lại. Lợi không nói gì cho Huy biết ý định này. Lợi và Huy tiếp tục đi chợ mua thức ăn rồi về khu trọ. Về đến nơi Lợi dựng xe mô tô ở vị trí như lúc ban đầu, rút chìa khóa mang vào để ở trên mặt bàn trong phòng của anh Nguyễn Ngọc Cương, sinh năm 1988, trú tại thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt và anh Vương. Khi vào trong nhà Lợi không thấy anh Tùng, anh Cương và anh Vương đâu nên Lợi hỏi Theo và Hừ là anh Cương và anh Vương đâu thì Theo và Hừ trả lời là anh Cương anh Vương đi lên nhà anh Tùng ăn cơm. Do có ý định chiếm đoạt chiếc xe máy từ trước nên Lợi nghĩ đây là thời điểm thuận lợi để Lợi lấy chiếc xe đi. Lúc này khoảng 20 giờ cùng ngày khi Theo và Hừ đang ngồi ăn cơm, Lợi vào phòng của anh Cương và anh Vương lấy chìa khóa xe mô tô ở trên bàn rồi ra vị trí dựng chiếc xe nổ máy

điều khiển xe đi về hướng thành phố Lào Cai - Sa Pa để về nhà ở huyện Điện Biên. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày hôm sau Lợi về tới nhà, sau đó Lợi tháo biển số xe máy và sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại. Đến ngày 30/6/2020 anh Tùng trình báo cơ quan công an về việc bị Lợi chiếm đoạt chiếc xe, Lợi được Công an triệu tập đến làm việc và tự giác giao nộp lại chiếc xe trên cho cơ quan CSĐT công an tỉnh Lào Cai.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG, ngày 03/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai kết luận: Giá trị chiếc xe xe máy Honda Wave Anpha màu sơn xanh - đen BKS 19E1 - 263.01 tại thời điểm xảy ra vụ án là 12.816.000đ (Mười hai triệu, tám trăm mười sáu nghìn đồng)

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Quảng Văn L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015 .

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

Về hình phạt chính: Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 175 Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quảng Văn L từ 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng không đề cập giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bà Trần Thị Chinh đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 175; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Quảng Văn L 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng; vì vậy không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quảng Văn L thừa nhận lợi dụng sự tin tưởng của anh Lương Anh Tùng đã chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave Anpha màu sơn xanh - đen BKS 19E1 - 263.01 của anh Tùng có giá trị 12.816.000đ (Mười hai triệu, tám trăm mười sáu nghìn đồng). Như vậy khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị

cáo Quảng Văn L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Quảng Văn L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo được xóa tiền sự theo quy định nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để cải tạo mình trở thành công dân tốt có ích cho xã hội mà lợi dụng sự tin tưởng của anh Lương Anh Tùng giao cho bị cáo mượn xe để chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave Anpha màu sơn xanh - đen BKS 19E1 - 263.01 của anh Tùng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải đưa xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với nội dung Quảng Văn L khai được Nguyễn Quốc Tuấn và anh Lương Anh Tùng trả tiền công làm bốc vác thuê cho Lợi bằng ma túy để sử dụng hàng ngày. Quá trình điều tra đã tiến hành cho Quảng Văn L đối chất với Nguyễn Quốc Tuấn và Lương Anh Tùng nhưng Tuấn và Tùng đều không thừa nhận việc trả công cho Lợi bằng ma túy. Ngoài lời khai của bị cáo Lợi không có tài liệu nào khác chứng minh việc Tuấn và Tùng trả tiền công cho Lợi bằng ma túy, do đó không đủ căn cứ để xử lý Tuấn và Tùng trước pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Quảng Văn L 01 xe máy Honda Wave Anpha màu sơn xanh - đen BKS 19E1 - 263.01. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là do bị cáo chiếm đoạt của anh Lương Anh Tùng, cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng đã trả lại cho anh Tùng, sau khi nhận lại tài sản anh Tùng không có yêu cầu gì, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Quảng Văn L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại:

Về đề nghị của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật tuyên phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng là cao không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về đề nghị của người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo 06 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Tại phiên tòa thì bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với bị hại: Không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 175; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, xử phạt bị cáo Quàng Văn L 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 07/7/2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Quàng Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại; Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an Bảo Thắng (2);
- Cơ quan thi hành án hình sự
Công an tỉnh Lào Cai
- Sở tư pháp; Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- THA (2); Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lài

